

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2025/HS-PT

Ngày: 15/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Phụng

Bà Tôn Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thúy Duy - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 39/2025/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Phan Lê Đăng T do có kháng cáo của bị cáo Phan Lê Đăng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Lê Đăng T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/12/1990; nơi sinh: Tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp C, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N và bà Lê Thị Tuyết N1; có chồng tên Đỗ Thanh T1 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/10/2024 cho đến nay. (có mặt)

Ngoài ra còn có bị cáo Đỗ Thanh T1 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

- Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập gồm: Bị hại bà Nguyễn Thị T2, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Vũ L, ông Phan Trường H, bà La Thị Thanh D; người làm chứng: Ông Nguyễn Phi L1, ông Nguyễn Minh K, ông Nguyễn Minh T3, ông Võ Hoàng G, ông Phan Văn N2, ông Nguyễn Văn A, ông Lý Thế Q, ông Nguyễn Vũ P, ông Trần Ngọc N3, ông Phan Trọng N4, ông Nhâm D1, ông Nguyễn Vũ K1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/8/2023, Nguyễn Thị T2 đến quán C thuộc ấp C, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng gặp La Thị Thanh D (có nick facebook là Thanh D) và Phan Lê Đăng T (có nick facebook T) như đã hẹn trước, để làm rõ sự việc La Thị Thanh D đăng tải thông tin có liên quan đến hình ảnh cá nhân của vợ chồng T2 mà chưa có sự đồng ý của T2. Khi đến quán, T2 ngồi bàn đầu tiên phía bên trái cùng với Nguyễn Minh T3, Nguyễn Vũ P đi cùng Nguyễn Minh T3 còn có Nguyễn Minh K, Võ Hoàng G và một vài thanh niên khác. Khoảng 10 phút sau, Phan Lê Đăng T, La Thị Thanh D cùng với Đỗ Thanh T1, Phạm Trọng N5, Phan Văn N2 và một vài thanh niên khác đến. Lúc này, T và T1 vào ngồi chung bàn với T2, khi đó giữa T2 và T xảy ra cự cãi nhau về việc D tự ý đăng tải hình ảnh cá nhân của vợ chồng T2, cự cãi một lúc T đứng lên dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt và đầu của T2, thấy vậy T3, P và N2 can ngăn ra, sau đó T và T2 tiếp tục cự cãi nhau, trong lúc cãi nhau T tiếp tục xông đến dùng tay đánh nhiều cái vào vùng vai, mặt và đầu của T2, khi đó T2 dùng tay đỡ và cầm mũ bảo hiểm quơ lại, cùng lúc này T1 cầm cái ly có sẵn trên bàn, loại ly thủy tinh trong suốt, có quay đánh 02 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào chân mày phải và mặt của T2, T1 đánh cái thứ ba thì T2 dùng tay đỡ nên cái ly bị rơi xuống và vỡ, T1 tiếp tục dùng tay đánh vào vùng mặt của T2 02 cái, khi đó T vẫn đang dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt, vai và đầu của T2, thấy vậy mọi người đến can ngăn thì sự việc dừng lại. Sau đó, Phan Lê Đăng T cùng Đỗ Thanh T1 đến tiệm sửa xe của Nhâm D1 (là chồng của T2), tại đây T nói với D1 đã đánh T2 bị thương, rồi bỏ đi. Nguyễn Thị T2 được Nhâm D1 đưa đến Trung tâm Y tế huyện M rửa vết thương và ra về, đến ngày 29/8/2023 do ảnh hưởng của vết thương nên T2 tiếp tục đến Trung tâm Y tế huyện M nhập viện điều trị đến ngày 05/9/2023 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 333/KLTTCT-TTPYST ngày 09/7/2024 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh S đối với Nguyễn Thị T2, kết luận:

- Trầy xước đuôi chân mày phải để lại vết rói loại sắc tố da. Căn cứ Bảng 1, C, M, Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (một phần trăm)

- Sung đau vùng đỉnh đầu, bầm xanh ngón III bàn tay trái, sung bầm tím mắt phải, viêm đỏ kết mạc mắt phải đã điều trị khỏi. Thị lực không kính mắt phải 10/10 (không xếp loại tổn thương cơ thể).

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị T2 tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Tổn thương có đặc điểm do vật tày gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Lê Đăng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Lê Đăng T.

Xử phạt bị cáo Phan Lê Đăng T 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 10 tháng 3 năm 2025, bị cáo Phan Lê Đăng T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phan Lê Đăng T vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Phan Lê Đăng T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 (ba) tháng tù, là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, tình tình tội phạm cố ý gây thương tích xảy ra trên địa bàn diễn ra ngày càng nhiều, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không nghiêm, không đủ sức răn đe, phòng ngừa tội phạm, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Lê Đăng T là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn, hình thức và nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, căn cứ Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

[2] Về tội danh áp dụng đối với bị cáo: Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, có căn cứ xác định vào ngày 27/8/2023, bị cáo Phan Lê Đăng T có hành vi dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt và đầu của bị hại Nguyễn Thị T2, trong lúc bị cáo T đánh bị hại T2 thì bị cáo Đỗ Thanh T1 có hành vi cầm cái ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh 02 cái trúng vào chân mày phải và mặt của T2, sau đó bị cáo T1 tiếp tục dùng tay đánh vào vùng mặt của T2 02 cái và bị cáo T cũng tiếp tục dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt, vai và đầu của T2. Theo kết luận giám định bị hại T2 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về hưởng án treo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án, tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Xét thấy, mức hình phạt 03 tháng tù của bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân, vai trò của bị cáo trong vụ án và các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo, tuy nhiên việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không nghiêm, không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm do đó kháng cáo của bị cáo về được hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc hưởng án treo; giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo Phan Lê Đăng T của bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phan Lê Đăng T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Lê Đăng T về cho hưởng án treo.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo Phan Lê Đăng T của Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Lê Đăng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Lê Đăng T.

Xử phạt bị cáo Phan Lê Đăng T 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo Phan Lê Đăng T chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Mỹ Tú;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- CQCSĐT-Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Bị cáo;
- CQTHAHS Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HSVA, THS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Tấn Vinh